

Sách Daniel - Số một trăm chín mươi tám

Những cuộc tụ hội thiêng liêng và những sắp đặt theo lời tiên tri: Vai trò của 144.000 người trong khuôn khổ cánh chung của Đa-ni-ên 11:40

Jeff Pippenger

2024-05-01

Chúng ta đang đặt dòng của chế độ giáo hoàng, dòng của chủ nghĩa cộng hòa bội đạo, dòng của Tin Lành bội đạo, và dòng của một trăm bốn mươi bốn ngàn vào lịch sử ẩn giấu của câu bốn mươi trong chương mười một sách Đa-ni-ên. Hiện tại chúng ta đang bàn đến việc Đấng Christ quy tụ dân Ngài hai lần, và mọi minh họa về việc quy tụ dân Ngài lần thứ hai đều đại diện cho tiến trình đóng ấn cuối cùng của một trăm bốn mươi bốn ngàn.

Khi biểu tượng thiêng liêng giáng xuống trong một dòng cải cách, bảy giờ Chúa quy tụ một dân được chọn, là những người sau đó được thử thách. Khi kỳ thử thách kết thúc, xảy ra sự tan lạc; tiếp đó Ngài lại quy tụ những người được chọn ấy lần thứ hai, dẫu nhiều người bị bỏ lại vì không vượt qua kỳ thử thách. Đấng Christ bắt đầu quy tụ các môn đồ của Ngài khi chịu báp-tem, và tại thập tự giá các môn đồ bị tan lạc. Sau sự phục sinh, Ngài quy tụ các môn đồ lần thứ hai để chuẩn bị cho Lễ Ngũ Tuần. Dòng này xác định rằng cuộc quy tụ lần thứ hai được thực hiện nơi một trăm bốn mươi bốn ngàn ngay trước luật ngày Chúa nhật, điều được tượng trưng bởi Lễ Ngũ Tuần. Thập tự giá đánh dấu một sự thất vọng, tiếp theo là một cuộc quy tụ lần thứ hai.

Cuộc quy tụ lần thứ hai sau thập tự giá bắt đầu khi Đấng Christ, sau khi phục sinh và gặp Cha Ngài, giáng xuống. Khi biểu tượng thiêng liêng giáng xuống, dân của Đức Chúa Trời phải ăn sứ điệp, và sau khi Đấng Christ giáng xuống, Ngài đã ăn với các môn đồ.

Và xảy ra rằng, khi Ngài ngồi ăn với họ, Ngài lấy bánh, dâng lời tạ ơn, bẻ ra và trao cho họ. Bảy giờ mắt họ mở ra, và họ nhận ra Ngài; rồi Ngài biến mất khỏi tầm mắt họ. Lu-ca 24:30, 31.

Trong lần tụ họp thứ hai sau thập giá, Chúa Kitô "thổi hơi" Chúa Thánh Thần xuống trên các môn đệ của Ngài.

"Hành động của Đấng Christ khi thổi hơi trên các môn đồ Ngài, ban cho họ Đức Thánh Linh, và truyền cho họ sự bình an của Ngài, đã giống như vài giọt mưa trước trận mưa rào dồi dào sẽ tuôn đổ vào ngày Lễ Ngũ Tuần." Spirit of Prophecy, tập 3, 243.

Trong lần nhóm họp thứ hai sau sự thất vọng ngày 19 tháng 4 năm 1844, Chúa Kitô đã rút tay Ngài khỏi sai lầm của năm 1843.

Những người trung tín nhưng thất vọng, những người không thể hiểu vì sao Chúa của họ đã không đến, đã không bị bỏ mặc trong sự tối tăm. Một lần nữa, họ được dẫn dắt trở lại với Kinh Thánh để khảo cứu các thời kỳ tiên tri. Bàn tay của Chúa được cất khỏi các con số, và sai lầm đã được giải thích. Họ nhận ra rằng các thời kỳ tiên tri kéo dài đến năm 1844, và rằng chính những bằng chứng mà họ đã đưa ra để chứng minh rằng các thời kỳ tiên tri kết thúc vào năm

1843 lại chứng tỏ rằng chúng sẽ chấm dứt vào năm 1844. Early Writings, 237.

Giữa lúc thất vọng, thiên sứ thứ hai đã giảng xuống với một "văn bản" trong tay.

“Một thiên sứ hùng mạnh khác được sai xuống đất. Chúa Giê-su đặt vào tay người một văn kiện, và khi người đến trái đất, người kêu lớn rằng: ‘Ba-by-lôn đã đổ, đã đổ.’” Những Bài Viết Ban Đầu, 247.

Quá trình thử thách khởi đầu với sự xuất hiện của thiên sứ thứ hai đã kết thúc tại đại hội trại Exeter, khi Đức Thánh Linh được tuôn đổ và sứ điệp lan ra như một cơn sóng thần. Quá trình thử thách ấy được xác định rõ ràng sau thập tự giá: trước khi Đức Thánh Linh được tuôn đổ vào ngày Lễ Ngũ Tuần là một khoảng thời gian năm mươi ngày; khoảng thời gian ấy gồm bốn mươi ngày, tiếp theo là mười ngày, và kết thúc vào Lễ Ngũ Tuần.

Dân sự của Đức Chúa Trời phải không ngừng hướng về Ngài trong lời cầu nguyện. Chính sau khi các môn đồ thời ban đầu đã dành mười ngày khẩn nguyện, sau khi mọi dị biệt đã được gạt bỏ, và họ hiệp một trong sự xét lòng sâu xa, trong việc xưng tội và từ bỏ tội lỗi, và xích lại gần nhau trong thông công thánh khiết, thì Đức Thánh Linh giảng trên họ, và lời hứa của Đấng Christ được ứng nghiệm. Đã có một sự tuôn đổ kỳ diệu của Đức Thánh Linh. Bỗng từ trời có tiếng như gió mạnh thổi ào ạt, và tiếng ấy tràn đầy cả căn nhà nơi họ đang ngồi. 'Và trong ngày ấy có khoảng ba nghìn người được thêm vào với họ.' Review and Herald, 11 tháng 3, 1909.

Trong bốn mươi ngày, Đấng Christ hiện diện để dạy dỗ các môn đồ, rồi Ngài thăng thiên. Mười ngày tiếp theo là thời kỳ chuẩn bị trước sự tuôn đổ của Đức Thánh Linh vào Lễ Ngũ Tuần. Bốn mươi ngày dạy dỗ sau thập tự giá tương ứng với thời gian từ ngày 19 tháng 4 năm 1844 đến khi khai mạc trại nhóm Exeter vào ngày 12 tháng 8 năm 1844. Mười ngày trước Lễ Ngũ Tuần tượng trưng cho giai đoạn từ ngày 12 đến ngày 17 tháng 8 năm 1844, khi những người Millerite hiệp nhất quanh sứ điệp Tiếng Kêu Nửa Đêm do Samuel Snow mang đến. Trong trại nhóm đó, hai hạng người được bày tỏ, và chỉ một hạng nhận được sự tuôn đổ Ngũ Tuần của Đức Thánh Linh vào lúc kết thúc buổi nhóm. Trong giai đoạn được biểu trưng bởi bốn mươi ngày ấy, một hạng tiếp nhận sự dạy dỗ, còn hạng kia thì từ chối. Khi Tiếng Kêu Nửa Đêm đến, một hạng có đầu, hạng kia thì không.

“Trong khi chàng rẽ chậm trễ, họ đều chợp mắt và ngủ.’ Sự chậm trễ của chàng rẽ tượng trưng cho việc thời điếm Chúa được trông đợi đã trôi qua, cho nỗi thất vọng, và cho sự trì hoãn tương chừng. Trong thời kỳ bất định này, mối quan tâm của những người hời hợt và nửa vời nhanh chóng bắt đầu dao động, và nỗ lực của họ chùng xuống; nhưng những ai có đức tin dựa trên sự hiểu biết cá nhân về Kinh Thánh thì có một tảng đá dưới chân, mà những làn sóng thất vọng không thể cuốn trôi. ‘Họ đều chợp mắt và ngủ;’ một nhóm thì thờ ơ và từ bỏ đức tin của mình, nhóm kia thì kiên nhẫn chờ đợi cho đến khi ánh sáng rõ ràng hơn được ban cho. Tuy vậy, trong đêm tối thử thách, nhóm sau dường như, ở một mức độ nào đó, đánh mất lòng nhiệt thành và sự tận hiến. Những người nửa vời và hời hợt không còn có thể dựa vào đức tin của anh em mình nữa. Mỗi người phải tự mình đứng vững hay ngã đổ.” Đại Tranh Chiến, 395.

Trong mười ngày trước Lễ Ngũ Tuần và trong thời gian kỳ nhóm trại Exeter, Đấng Christ đã lần thứ hai nhóm họp dân Ngài, trước khi dân ấy mang sứ điệp của Ngài đến với thế giới. Khi thiên sứ

thứ ba giáng xuống vào ngày 22 tháng 10 năm 1844, bày nhỏ lại thất vọng và tan tác; nhưng một thời kỳ dạy dỗ đã bắt đầu vào ngày 22 tháng 10 năm 1844, khi Đấng Christ dẫn dắt dân Ngài vào Nơi Chí Thánh. Năm 1849, Chúa lại giơ tay lần thứ hai để một lần nữa nhóm lại những người mà Ngài đã quy tụ ra khỏi các nỗi thất vọng của ngày 19 tháng 4 và 22 tháng 10 năm 1844.

Năm 1844, lời chỉ dạy liên quan đến sứ điệp mà thiên sứ thứ ba cầm trong tay khi giáng xuống, nhưng trong “thời kỳ hoài nghi và bất định” sau nỗi thất vọng lớn, nhiều người đã lạc lối. Đến năm 1849, công cuộc nhóm lại bày nhỏ bị tán lạc đã được khởi xướng, nhưng điều mà lịch sử ấy minh họa là sự thất bại năm 1863 và Kadesh thứ nhất của Israel hiện đại. Chiến thắng tương lai của một trăm bốn mươi bốn nghìn người và công việc của họ tại Kadesh thứ hai đã bị trì hoãn.

Khi Chúa ngự xuống vào ngày 11 tháng 9 năm 2001, Ngài đã nhóm hiệp dân sự ngày sau rớt của Ngài, ban cho họ lương thực thuộc linh của Ngài để ăn, hà hơi Thánh Linh của Ngài trên những người ấy khi Ngài bắt đầu rưới mưa muôn, và Ngài cũng khởi xướng một tiến trình thử luyện dẫn đến ngày 18 tháng 7 năm 2020, khi dân sự ngày sau rớt của Ngài thất vọng và tán lạc. Trong ba ngày rưỡi, họ đã nằm chết trên đường phố. Cả ba ngày rưỡi lẫn khoảng thời gian bốn mươi ngày trong thời của Đấng Christ đều tượng trưng cho đồng vắng. Nó cũng được biểu thị bởi giai đoạn từ ngày 19 tháng 4 năm 1844 đến ngày 12 tháng 8 năm 1844, và cũng bởi giai đoạn từ ngày 22 tháng 10 năm 1844 đến năm 1849.

Từ tháng 7 năm 2023 cho đến luật ngày Chủ nhật, tức mười ngày trước Lễ Ngũ Tuần, kỳ trại họp tại Exeter từ ngày 12 đến ngày 17 tháng 8, và giai đoạn từ năm 1849 đến năm 1863, tất cả đều trùng khớp với nhau. Chúng đại diện cho thời kỳ tập họp lần thứ hai của dân sự Đức Chúa Trời trong những ngày sau rớt. Thời kỳ từ sự thất vọng đến sự tuôn đổ của Đức Thánh Linh được chia thành hai giai đoạn riêng biệt.

Trong lịch sử ẩn giấu của Đa-ni-ên chương 11, câu 40, dòng của Tin Lành bội đạo (hội thánh danh nghĩa), dòng của Cơ Đốc Phục Lâm Ngày Thứ Bảy kiểu La-ô-đi-xê (Cơ Đốc Phục Lâm danh nghĩa), dòng của Công giáo, và dòng của Tin Lành chân chính đều được đại diện. Bốn dòng đó minh họa Tin Lành chân chính trong sự đối đầu với một liên minh ba phần của con rồng (Giu-đa), con thú (Công giáo) và tiên tri giả (Tin Lành bội đạo).

Trong cùng chính dòng lịch sử ẩn giấu ấy, đường lối Cộng hòa bội đạo cũng được minh họa. Trong đường lối đó, một cuộc tranh luận giữa Đảng Dân chủ (con rồng) và Đảng Cộng hòa (hình tượng của con thú) được trình bày. Đảng Cộng hòa sẽ dẫn đầu trong việc hình thành hình tượng cho con thú, và khi làm như vậy, nó bộc lộ các đặc tính tiên tri của con thú (giáo hoàng quyền). Trong lời Đức Chúa Trời, giáo hoàng quyền, vốn là vua phương bắc và cũng là con thú, được trao Ai Cập (con rồng) làm phần trả công vì đã được Đức Chúa Trời dùng làm công cụ phán xét.

Hỡi con người, Nebuchadrezzar, vua của Babylon, đã khiến đạo quân mình phục dịch một công việc nặng nhọc lớn lao chống lại Tyrus: mọi đầu đều trọc, và mọi vai đều tróc da; thế mà vua ấy và đạo quân mình chẳng có tiền công nào từ Tyrus cho công việc mà họ đã phục dịch chống lại nó. Vì vậy, Chúa là Đức Chúa Trời phán: Kìa, Ta sẽ ban xức Ai Cập cho Nebuchadrezzar, vua của Babylon; vua ấy sẽ bắt lấy đoàn dân đông đúc của nó, cướp lấy của cải của nó, và lấy chiến lợi phẩm của nó; điều ấy sẽ là tiền công cho đạo quân của vua ấy. Ta

đã ban cho vua ấy xứ Ai Cập làm tiền công cho công lao mà vua đã phục dịch chống lại nó, vì họ đã làm việc cho Ta, Chúa là Đức Chúa Trời phán. Trong ngày đó, Ta sẽ khiến sừng của nhà Israel đâm chồi, và Ta sẽ cho người được mở miệng giữa vòng họ; và họ sẽ biết rằng Ta là Chúa. Ezekiel 29:18-21.

Nebuchadnezzar, người là vua phương bắc trong đoạn văn, được ban cho đất Ai Cập như tiền công của ông, qua đó tượng trưng rằng trong những ngày sau rốt, giáo hoàng chế được trao Ai Cập, tức là con rồng, tức là mười vua, tức Liên Hợp Quốc, những người đồng ý trao vương quốc thứ bảy của họ cho con thú trong một thời gian ngắn.

Và mười sừng mà người đã thấy trên con thú, chính những sừng ấy sẽ ghét người dân phụ, sẽ làm cho nó hoang tàn và trần truồng, sẽ ăn thịt nó và thiêu nó bằng lửa. Vì Đức Chúa Trời đã đặt vào lòng họ để làm trọn ý Ngài, để họ đồng lòng và trao vương quyền của họ cho con thú, cho đến khi các lời của Đức Chúa Trời được ứng nghiệm. Khải Huyền 17:16, 17.

Khoản thanh toán mang tính tiên tri này cũng được nêu trong sách Đa-ni-ên chương mười một câu bốn mươi hai.

Người cũng sẽ ra tay đối với các nước; và xứ Ai Cập sẽ không thoát. Đa-ni-ên 11:42.

Chế độ Giáo hoàng thẳng thừng trước thế lực con rồng trong thời kỳ mưa cuối mùa, vì sự báo trả này được hoàn tất "vào" "ngày" khi Đức Chúa Trời "khiến sừng của nhà Israel đâm chồi." Chính cơn mưa ấy khiến Israel của Đức Chúa Trời đâm chồi, và ngày ấy bắt đầu vào ngày 11 tháng 9 năm 2001, tức là ngày của gió đông.

Ngài sẽ khiến những kẻ từ Gia-cốp mà ra bén rễ; Y-sơ-ra-ên sẽ nở hoa và kết búp, và làm đầy khắp mặt đất bằng bông trái. Há Ngài đã đánh nó như Ngài đã đánh những kẻ đã đánh nó chăng? Hay nó đã bị giết theo cách những kẻ bị nó giết đã bị giết chăng? Theo chừng mực, khi nó trở ra, Ngài sẽ đối chất với nó; Ngài kìm giữ cơn gió dữ của mình trong ngày gió đông. Bởi điều này nên tội ác của Gia-cốp sẽ được tẩy sạch; và đây là cả bông trái để cất đi tội lỗi của nó: khi nó làm cho mọi hòn đá của bàn thờ như đá vôi bị đập tan, thì các rừng thánh và hình tượng sẽ không còn đứng nổi. Ê-sai 27:6-9.

Ai Cập được trao cho con thú giáo hoàng khi mưa cuối mùa đang được đổ xuống. Mưa cuối mùa bắt đầu rơi lác đác khi gió đông, tượng trưng cho Hội giáo trong Tai họa thứ ba, bị "chặn lại", tức bị kiềm chế, vào ngày 11 tháng 9 năm 2001. Bấy giờ cơn mưa bắt đầu được ban có chừng mực (rải rác) trên Israel khi họ bắt đầu đâm chồi. Đến thời điểm luật ngày Chúa nhật, khi Tai họa thứ ba quay trở lại, mưa cuối mùa sẽ được đổ ra không giới hạn. Giữa ngày 11 tháng 9 năm 2001 và luật ngày Chúa nhật sắp đến, "sự gian ác của Gia-cốp" được tẩy sạch, và trong tiếng Hê-bơ-rơ, từ "tẩy sạch" có nghĩa là "được chuộc tội". Khi luật ngày Chúa nhật được ban hành, con thú giáo hoàng được trao Ai Cập (con rồng), vì mười vua ấy gian dâm với giáo quyền La Mã bằng cách lập nên một hình tượng của con thú trên toàn thế giới.

Trước khi có luật ngày Chủ nhật, trong thời kỳ đóng ấn của một trăm bốn mươi bốn nghìn, sừng Cộng hòa bội đạo lập nên một hình tượng cho con thú cùng với sừng Tin Lành bội đạo; và trong dòng tiên tri đó, đảng Cộng hòa chiếm ưu thế hơn đảng Dân chủ, vì đảng Dân chủ là một quyền lực

của con rồng, còn đảng Cộng hòa là quyền lực tạo nên hình tượng của giáo quyền La Mã.

Trong lịch sử tiên tri của con thú từ đất, sự kết thúc của Đảng Dân chủ và sự kết thúc của Đảng Cộng hòa được xác định. Hai đảng này tạo nên sừng của chủ nghĩa cộng hòa, nhưng chúng chỉ ra một cuộc đấu tranh nội bộ kéo dài xuyên suốt toàn bộ lịch sử của con thú từ đất. Sừng ấy (chủ nghĩa cộng hòa) bao hàm một mô hình thu nhỏ bên trong của hai sừng của con thú từ đất.

Trong lời chứng về vương quốc Mê-đi và Ba Tư, chiếc sừng trở dậy sau cùng đã vươn cao hơn, và đảng Dân chủ khởi đầu trước trong lịch sử Hoa Kỳ, nhưng cuối cùng đảng Cộng hòa vươn lên cao hơn và thắng thế trước đảng Dân chủ. Trong lịch sử của cơn mưa cuối mùa, bắt đầu vào ngày 11 tháng 9 năm 2001, những người Dân chủ theo chủ nghĩa toàn cầu, chịu ảnh hưởng của con rồng, đã trỗi lên từ vực thẳm không đáy của Khải Huyền đoạn mười một và hạ gục phe Cộng hòa bằng cách đánh cắp cuộc bầu cử năm 2020. Cuộc chiến của họ chống lại Trump (và phe Cộng hòa) bắt đầu khi ông tuyên bố ra tranh cử vào năm 2015, và từ đó chỉ càng leo thang.

Khi đảng Dân chủ đánh cắp cuộc bầu cử năm 2020, họ sau đó thiết lập các phiên tòa Pelosi, nhưng khi Trump công bố chiến dịch tranh cử lần thứ ba của mình vào năm 2022, nỗi sợ bao trùm đảng Dân chủ, và cơn thịnh nộ của họ chỉ càng gia tăng; rồi họ chống lại Trump và những người ủng hộ ông với cơn thịnh nộ dữ dội, vì họ biết thời gian của họ chẳng còn nhiều. Họ ăn mừng cái chết của ông, nhưng khi ông đứng dậy, nỗi sợ hãi lớn ập xuống họ.

Và khi họ đã hoàn tất lời chứng của mình, con thú từ vực thẳm không đáy lên sẽ gây chiến chống lại họ, thắng họ và giết họ. Xác của họ sẽ nằm trên đường phố của thành lớn, là thành, theo nghĩa thuộc linh, được gọi là Sô-đôm và Ai Cập, nơi cũng là chỗ Chúa chúng ta đã bị đóng đinh. Những người thuộc các dân, các chi tộc, các ngôn ngữ và các quốc gia sẽ nhìn thấy xác họ trong ba ngày rưỡi, và sẽ không cho phép thi thể họ được chôn cất. Những kẻ cư ngụ trên đất sẽ vui mừng về họ, hân hoan và gửi quà cho nhau, vì hai vị tiên tri này đã làm khổ những kẻ cư ngụ trên đất. Sau ba ngày rưỡi, Thần của sự sống từ Đức Chúa Trời nhập vào họ; họ đứng dậy trên đôi chân mình, và nỗi sợ hãi lớn giáng trên những kẻ thấy họ. Khải Huyền 11:7-11.

Giai đoạn đánh dấu sự kết thúc của Đảng Dân chủ kéo dài từ lễ nhậm chức của Biden năm 2021 đến lễ nhậm chức của Trump năm 2025. Giai đoạn này bắt đầu với các Phiên tòa Pelosi, vốn hoàn toàn vi hiến và hoàn toàn mang tính chính trị. Dòng lịch sử đó, đại diện cho cái chết của vị tổng thống thứ sáu kể từ thời điểm kết thúc vào năm 1989 cho đến vị tổng thống thứ tám, người là một trong bảy, bắt đầu bằng các phiên tòa mang tính chính trị (các Phiên tòa Pelosi), và kết thúc bằng cái chết của Đảng Dân chủ, cùng một loạt Phiên tòa Pelosi thứ hai, khi các mục tiêu chính trị bị đảo ngược.

Sự minh họa về lịch sử nằm ở chương mười một của sách Khải Huyền; sự minh họa ấy đã được ứng nghiệm lần đầu trong Cách mạng Pháp. Cách mạng Pháp là ví dụ lịch sử kinh điển về kiểu máy chém trong đấu tranh chính trị, khi một phe cầm quyền giết hại một phe cầm quyền khác, rồi chính quyền lực ấy lại bị lật đổ và bị bách hại.

Giai đoạn từ lễ nhậm chức của Biden và các Phiên tòa Pelosi, cho đến lễ nhậm chức lần thứ hai của Trump và sự đảo ngược các Phiên tòa Pelosi, đánh dấu sự kết thúc của Đảng Dân chủ, và xác định

thời điểm Trump lập lại việc ban hành một loạt sắc lệnh hành pháp được mô phỏng theo Alien and Sedition Acts. Việc thực thi các sắc lệnh hành pháp đó sẽ mở đầu các Phiên tòa Pelosi lần thứ hai và đánh dấu sự khởi đầu của giai đoạn khi hình tượng của con thú bắt đầu một cách nghiêm túc. Giai đoạn đó kết thúc khi luật Chủ nhật được cưỡng chế thi hành, vì vậy giai đoạn này bắt đầu bằng các sắc lệnh hành pháp tương tự Alien and Sedition Acts và kết thúc bằng luật Chủ nhật. Chính tại đó Đảng Cộng hòa chấm dứt.

Cả hai giai đoạn đại diện cho sự kết thúc của đảng Dân chủ rồi đến đảng Cộng hòa có mối liên hệ mang tính tiên tri và được tượng trưng bằng khoảng thời gian hai mươi hai năm từ 1776 đến 1798. Giai đoạn đó có ba cột mốc: Tuyên ngôn Độc lập năm 1776, mười ba năm sau là Hiến pháp, tiếp theo là các Đạo luật Ngoại kiều và Kích động nổi loạn năm 1798. Ba cột mốc đó được ứng nghiệm trong tiến trình của các đảng Dân chủ và Cộng hòa, dù việc áp dụng cột mốc thứ hai và thứ ba diễn ra ở những điểm khác nhau trong mỗi tiến trình.

Chúng tôi sẽ giải thích những dấu mốc này và sự ứng nghiệm của chúng trong bài viết tiếp theo.

Chỉ có hai phe mà thôi; Sa-tan vận dụng quyền lực gian tà, lừa dối của hắn, và bằng những sự mê lầm mạnh mẽ hắn bắt lấy mọi kẻ không ở trong lẽ thật, những kẻ đã ngoảnh tai khỏi lẽ thật và quay theo những chuyện hoang đường. Chính Sa-tan cũng không ở trong lẽ thật; hắn là mẫu nhiệm của tội ác. Bằng sự xảo quyệt của mình, hắn khoác cho những sai lầm hủy diệt linh hồn vẻ ngoài của lẽ thật. Chính vì vậy chúng có sức mạnh để lừa dối. Bởi vì chúng là đồ giả mạo của lẽ thật nên Thuyết duy linh, Thần trí học và những sự lừa dối tương tự mới có được quyền lực lớn như vậy trên tâm trí con người. Ở đây bộc lộ mưu kế điêu luyện của Sa-tan. Hắn giả làm Đấng Cứu Rỗi của loài người, ân nhân của nhân loại, và như vậy hắn càng dễ dàng lôi kéo các nạn nhân của hắn vào chỗ diệt vong.

Chúng ta được cảnh báo trong Lời Đức Chúa Trời rằng sự tỉnh thức không hề chớp mắt là cái giá của sự an toàn. Chỉ trên con đường ngay thẳng của lẽ thật và sự công chính chúng ta mới có thể thoát khỏi quyền lực của kẻ cám dỗ. Nhưng thế gian đã bị mắc bẫy. Sự khéo léo của Sa-tan được vận dụng để bày ra vô số kế hoạch và phương cách nhằm thực hiện các mục đích của hắn. Sự nguy trang đã trở thành một nghệ thuật tinh xảo đối với hắn, và hắn giả mạo làm thiên sứ sáng láng để hành động. Chỉ có mắt Đức Chúa Trời mới phân biệt được những mưu kế của hắn nhằm làm ô uế thế gian bằng những nguyên tắc giả dối và hủy hoại, là những điều bề ngoài mang dáng vẻ của lòng tốt chân thật. Hắn hoạt động để hạn chế tự do tôn giáo và đưa vào thế giới tôn giáo một dạng nô lệ. Các tổ chức, các thiết chế, nếu không được gìn giữ bởi quyền năng của Đức Chúa Trời, sẽ hành động dưới sự sai khiến của Sa-tan để đặt con người dưới sự kiểm soát của con người; và gian trá cùng xảo quyệt sẽ mang bộ dạng của lòng nhiệt thành vì lẽ thật và vì sự mở mang Nước Đức Chúa Trời. Bất cứ điều gì trong thực hành của chúng ta mà không minh bạch như ban ngày đều thuộc về những phương thức của chúa tể của sự ác. Những phương thức của hắn thậm chí còn được thực hành giữa vòng những người Cơ Đốc Phục Lâm An Thất Nhật, là những người tuyên bố có lẽ thật tiến bộ.

Nếu con người kháng cự những lời cảnh báo mà Chúa gửi đến cho họ, họ thậm chí trở thành những người lãnh đạo trong các việc làm gian ác; những người như vậy tự cho mình quyền thi hành những đặc quyền thuộc về Đức Chúa Trời—họ cả gan làm điều mà chính Đức Chúa Trời

cũng không làm: tìm cách kiểm soát tâm trí con người. Họ đưa ra các phương pháp và kế hoạch riêng của mình, và qua những nhận thức sai lầm của họ về Đức Chúa Trời, họ làm suy yếu đức tin của người khác vào lẽ thật, và đưa vào những nguyên tắc sai lầm sẽ hoạt động như men, làm ô uế và băng hoại các tổ chức và các hội thánh của chúng ta. Bất cứ điều gì làm hạ thấp quan niệm của con người về sự công chính, công bằng và sự phán xét công minh vô tư, bất kỳ mưu kế hay giáo điều nào khiến các tội tở của Đức Chúa Trời rơi vào sự kiểm soát của tư tưởng con người, đều làm suy giảm đức tin của họ nơi Đức Chúa Trời; nó tách linh hồn khỏi Đức Chúa Trời, vì nó dẫn người ta rời khỏi con đường của sự liêm chính tuyệt đối và công chính.

"Đức Chúa Trời sẽ không chấp thuận bất kỳ phương cách nào mà nhờ đó con người, dù chỉ ở mức độ nhỏ nhất, cai trị hay áp bức đồng loại mình. Niềm hy vọng duy nhất cho con người sa ngã là hướng về Chúa Giê-su và tiếp nhận Ngài làm Cứu Chúa duy nhất. Ngay khi con người bắt đầu đặt ra những luật lệ hà khắc cho kẻ khác, ngay khi người ấy bắt đầu đóng ách và xua khiến người ta theo ý riêng mình, người ấy xúc phạm Đức Chúa Trời, và đặt chính linh hồn mình cùng linh hồn anh em mình vào chỗ nguy hiểm. Con người tội lỗi chỉ tìm được hy vọng và sự công chính ở nơi Đức Chúa Trời; và một người chỉ là công chính chừng nào người ấy còn đặt đức tin nơi Đức Chúa Trời và duy trì mối liên hệ sống còn với Ngài. Một bông hoa ngoài đồng phải có rễ bám vào đất; nó phải có không khí, sương móc, mưa rào và ánh nắng. Nó chỉ phát triển tươi tốt khi nhận được những điều kiện ấy, và tất cả đều đến từ Đức Chúa Trời. Con người cũng vậy. Chúng ta nhận từ Đức Chúa Trời những gì nuôi dưỡng sự sống của linh hồn. Chúng ta được cảnh báo đừng tin cậy nơi loài người, cũng đừng lấy xác thịt làm cánh tay mình. Một lời rửa sả được tuyên trên mọi kẻ làm như thế." Tài liệu năm 1888, 1432-1434.